

Bảo Thắng, ngày 27 tháng 10 năm 2021

Số: 46/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 53/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Đ - sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Và anh Đào Xuân Dũng - sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Đào Xuân Dũng kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 09/11/2007, tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau kết hôn anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm trong làm ăn phát triển kinh tế gia đình và nuôi dạy con cái, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình tham gia khuyên bảo nhưng không khắc phục được. Hiện nay anh chị vẫn sống chung cùng nhà nhưng vợ chồng không quan tâm đến nhau.

Đến nay mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, anh chị đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Đào Xuân Dũng có một con chung cháu Đào Xuân Duy, sinh ngày 12/02/2009, cháu khỏe mạnh phát triển bình thường. Anh chị đã thống nhất thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn như sau:

Chị Nguyễn Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Đào Xuân Duy, anh Đào Xuân Dũng có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Duy số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Duy trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh Đào Xuân Dũng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc chăm non, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Đào Xuân Dũng thỏa thuận để chị Nguyễn Thị Đ chịu cả 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Đào Xuân Dũng.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đào Xuân Duy, sinh ngày 12/02/2009, anh Đào Xuân Dũng có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Duy 3.000.000đồng (ba triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Duy trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh Đào Xuân Dũng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Đ chịu cả 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002684 ngày 08/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Chị Nguyễn Thị Đ đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND thị trấn Tăng Loóng;
- Đường sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

Lìn Thị Lài